

Tuy Hòa, ngày 12 tháng 10 năm 2022

Số: 262/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 387/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

***Nguyên đơn:** Ông Phan Đình V – sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn D, xã P, TP T, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn:** Bà Lê Thị T – sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Đình V và bà Lê Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung Phan Lê An N, sinh ngày 29/6/2018 và Phan Lê Khánh A, sinh ngày 14/3/2021 (Hiện nay con chung đang ở với bà Lê Thị T). Ly hôn, ông Phan Đình V và bà Lê Thị T thống nhất giao 02 con chung cho bà Lê Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về phần cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp cần thiết, các bên đương sự có quyền được yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Phan Đình V tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0007573 ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP T;
- TAND tỉnh P;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND xã P, TP T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung